

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60a /2019/HS-ST
Ngày 12 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Tuấn

Ông Vũ Minh Đón

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/TLST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X, sinh năm 1961; Sinh, trú quán: thôn P, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/10; con ông Nguyễn Văn D (đã chết), con bà Nguyễn Thị M (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L; bị cáo có 4 con lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; Nguyễn Văn X bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 20/9/2019 được thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1993(*đã chết*)

*Người đại diện cho gia đình chị L:*Anh Bùi Hồng T, sinh năm 1991; “ Có mặt”

Địa chỉ: thôn K, xã L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Văn P, sinh năm 1965; “ Vắng mặt”

- Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1965 “ Vắng mặt”

Đều có địa chỉ: thôn K, xã L, huyện K, tỉnh Hưng Yên

- Ông Đoàn Minh H, sinh năm 1964 “ Có mặt”

- Bà Quang Thị H, sinh năm 1970 “ Vắng mặt”

Đều có địa chỉ: thôn B, xã L, huyện K, tỉnh Hưng Yên

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963 “ Có mặt”

Địa chỉ: thôn P, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội

Bị đơn dân sự:

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968; “ Có mặt”

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội

Người làm chứng:

- Anh Hà Văn S, anh Lê Ngọc H, bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn S; ông Trường Văn T, anh Nguyễn X K, chị Phạm Thị T, anh Trần Văn H

Ông T có mặt; anh S, anh H, bà B, ông H, ông S, anh K, chị T đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn X, sinh năm 1961, trú tại thôn P, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 19/11/2018, có giá trị đến ngày 19/11/2023. X lái xe vận tải hàng hóa thuê cho bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968, trú tại xã H, huyện T, thành phố Hà Nội theo Hợp đồng lao động ký kết ngày 08/01/2019. Khoảng 08 giờ ngày 11/6/2019, Nguyễn Văn X điều khiển xe ô tô biển số 29C-407.70 đến Công ty đệm mút H đóng tại Y, huyện Y và công ty đệm mút N đóng trên địa bàn thị xã M, tỉnh Hưng Yên để chở hàng về cho bà P. Sau khi đã lấy được hàng, X điều khiển xe ô tô lưu thông trên Quốc lộ 39A chiều Phố Nối đi thành phố Hưng Yên để về Hà Nội. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến gần Km 6+400 thuộc địa phận thôn Đ, Y, huyện Y, X thấy phía trước cùng chiều có chiếc xe ô tô loại bán tải, bên phần đường giành cho P tiện giao thông di chuyển từ thành phố Hưng Yên đi Phố Nối có một số xe mô tô, không có xe ô tô đi ngược chiều, lúc này X bật xi nhan bên trái, đánh lái cho xe ô tô đi sang phần đường bên trái và đạp ga tăng tốc độ để vượt chiếc xe ô tô bán tải đi cùng chiều, khi xe của X đang đi hoàn toàn bên phần đường giành cho P tiện giao thông di chuyển từ thành phố Hưng Yên đi Phố Nối và song song với xe ô tô bán tải cùng chiều với xe của mình thì thấy có xe mô tô biển số 89E1-353.99 đang di chuyển về Phố Nối trên phần đường chiều thành phố Hưng Yên đi Phố Nối do chị Đoàn Vân L, sinh năm 1993 ở thôn K, xã L, huyện K, tỉnh Hưng Yên điều khiển (chị L đang mang thai), X đạp phanh nhưng xe ô tô do X điều khiển vẫn tiến lên đâm vào xe mô tô do chị L điều khiển, làm xe mô tô và chị L đổ ngã xuống đường. X tắt máy xuống xe cùng mọi người đưa chị L đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Y, sau đó đưa chị L đến Bệnh viện đa khoa Phố Nối thì được biết chị L và thai nhi đã bị chết, thấy vậy X đến Công an huyện Y đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, đường được trải nhựa phẳng rộng 11m, được phân làm hai chiều ngăn cách bởi vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn, mỗi chiều xe chạy gồm hai làn xe, cơ giới và thô sơ, trong đó làn xe cơ giới mỗi bên rộng 3,5m, làn xe thô sơ rộng 2m ngăn cách bởi vạch kẻ sơn liền màu trắng, tiếp giáp làn xe thô sơ là lề đất mỗi bên rộng 1m.

Ngoài ra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y cũng đã tiến hành khám nghiệm P tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông là xe mô tô biển số 89E1- 353.99 và xe ô tô biển số 29C – 407.70.

Bản kết luận giám định số 117/PC09 ngày 13/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên đối với chị Đoàn Vân L xác định: Nguyên nhân chết: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ trên người mang thai (thai nhi đã chết). Thể loại chết: không tự nhiên

Kết quả điều tra xác định chị Đoàn Vân L có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 28/6/2012; Nguyễn Văn X khi điều khiển giao thông gây tai nạn không có nồng độ cồn và chất kích thích khác trong cơ thể

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị P (chủ sở hữu xe ô tô biển số 29C-407.70) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Đoàn Vân L tổng số tiền 280.000.000 đồng. Phía gia đình người bị hại đã chấp nhận bồi thường, nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn X

Xử lý vật chứng: Ngày 24/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y trao trả chiếc xe mô tô biển số 89E1-353.99 cùng các giấy tờ liên quan của xe, các giấy tờ đồ vật, tài sản của chị L cho anh Bùi Hồng T, anh T đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Ngày 05/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y trao trả chiếc xe ô tô biển số 29C-407.70 cùng hàng hóa trên xe và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị P, bà P đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-YM ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát huyện Y đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo X thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin được cải tạo tại địa P;

Đại diện bị hại có quan điểm không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nữa và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa P

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 01 năm 6 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 3 năm đến 3 năm 6 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn X cho UBND xã B, huyện T, thành phố Hà Nội, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra đại diện VKSND huyện Y còn có quan điểm về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn X tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm ô tô và xe mô tô, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Văn X có giấy phép lái xe hạng C được cấp ngày 19/11/2018 có giá trị đến ngày 19/11/2023. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/6/2019, tại Km 6+400 Quốc lộ 39A thuộc địa phận thôn Đ, Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn X điều khiển xe ô tô biển số 29C-407.70 không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông khi vượt xe, đi không đúng phần đường nên đã đâm vào xe mô tô biển số 89E1 - 353.99 do chị Đoàn Văn L điều khiển đi chiều ngược lại. Hậu quả chị L tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X điều khiển xe ô tô đi không đúng làn đường quy định, vượt xe không quan sát nên vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; Hậu quả gây tai nạn giao thông làm chết 01 người nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; được đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến cơ quan điều tra để đầu thú; bị cáo có đơn xin được cải tạo tại địa P được chính quyền địa P xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa P nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong trong giai đoạn điều tra, Đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo X có nghề nghiệp chính là lái xe, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo X.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 010041013011 mang tên Nguyễn Văn X thu giữ của bị cáo X trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 01(một) năm 6 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 3 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn X cho UBND xã B, huyện T, thành phố Hà Nội, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

* Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên

thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

5. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn X 01 giấy phép lái xe hạng C số 010041013011 mang tên Nguyễn Văn X do sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 19/11/2018.

7. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

8. Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Y;.
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- UBND xã B, huyện T, thành phố Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Nhiên